

BÁO CÁO

Kết quả tự giám sát việc thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 7570/STC-QLNS, ngày 25/8/2026 của Sở Tài chính về việc báo cáo kết quả tự giám sát việc thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị; UBND xã Tu Mơ Rông báo cáo kết quả tự giám sát việc thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Xã Tu Mơ Rông được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Đăk Hà và xã Tu Mơ Rông thuộc huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum trước đây. Xã có diện tích tự nhiên 15.230,20 ha, dân số 1.399 hộ với 6.643 người; đồng bào dân tộc thiểu số, chủ yếu là người Xơ Đăng, chiếm khoảng 97%. Địa bàn xã rộng, dân cư phân bố không tập trung, điều kiện đi lại và tiếp cận thông tin tại một số khu vực còn khó khăn.

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức có mặt đến thời điểm báo cáo là 233/234 biên chế được giao, trong đó khối chính quyền có 30/31 công chức; các đơn vị sự nghiệp có 203/203 viên chức. UBND xã thực hiện quản lý nhà nước trên địa bàn 09 thôn sau sắp xếp; quản lý ngân sách địa phương, tài sản công, đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình, dự án và tài sản kết cấu hạ tầng được cấp có thẩm quyền giao.

- Trên địa bàn xã hiện có 04 công trình thủy điện với tổng công suất 52 MW; 171 hộ kinh doanh, trong đó có 90 hộ hoạt động thường xuyên; 12 hợp tác xã đang hoạt động với tổng vốn điều lệ 96,9 tỷ đồng và 170 thành viên. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp, tổ chức bộ máy, phạm vi nhiệm vụ quản lý nhà nước, tài chính, ngân sách và tài sản công của UBND xã có nhiều thay đổi; khối lượng tài sản tiếp nhận, quản lý tương đối lớn, được hình thành qua nhiều thời kỳ và từ nhiều nguồn khác nhau.

- Nhìn chung, công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công trên địa bàn xã được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện theo đúng quy định. UBND xã đã kịp thời tiếp nhận, rà soát, kiểm kê, phân loại, bố trí và giao tài sản cho các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính. Việc lập, phân bổ, quản lý và sử dụng ngân sách; mua sắm, quản lý tài sản; theo dõi, hạch toán, kiểm kê, công khai và báo cáo tình hình sử dụng tài sản công được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền. Tài chính, tài sản công được quản lý, sử dụng cơ bản đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, đáp ứng yêu cầu hoạt động của các cơ quan, đơn vị và phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương. Qua đó, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường công khai, minh bạch, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

II. KẾT QUẢ TỰ GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN QUY ĐỊNH SỐ 189-QĐ/TW

1. Việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Quy định số 189-QĐ/TW

- Việc triển khai cơ bản được lồng ghép trong quá trình quán triệt, thực hiện các văn bản về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và trong các cuộc họp giao ban, hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; trách nhiệm nêu gương, kỷ luật, kỷ cương hành chính; quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; công khai, minh bạch; chế độ, tiêu chuẩn, định mức; kiểm soát xung đột lợi ích; kê khai tài sản, thu nhập; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và trách nhiệm của người đứng đầu. Hình thức thực hiện gồm lồng ghép tại hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt chi bộ; gửi văn bản qua hệ thống quản lý văn bản điện tử; đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử và tuyên truyền qua các kênh thông tin cơ sở.

- Thông qua triển khai, nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đối với kiểm soát quyền lực, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công từng bước được nâng lên. Đến thời điểm báo cáo chưa phát hiện trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, xung đột lợi ích, tặng quà, nhận quà đến mức phải xử lý.

2. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các cơ chế, quy chế

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, UBND xã đã tổ chức triển khai các quy định của pháp luật và văn bản chỉ đạo của cấp trên về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ phù hợp với tổ chức bộ máy sau sắp xếp. Các lĩnh vực được xác định cần tăng cường kiểm soát gồm tài

chính, ngân sách, tài sản công, mua sắm, đấu thầu, đầu tư xây dựng, đất đai, công tác cán bộ và giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện Thông tư số 120/2025/TT-BTC ngày 18/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công. Đến nay, các cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc ban hành Quy chế và tổ chức thực hiện; trong đó xác định trách nhiệm quản lý, sử dụng, bảo quản, theo dõi, hạch toán, kiểm kê và công khai tài sản công.

- UBND xã đã ban hành Quyết định số 358/QĐ(CT)-UBND ngày 28/5/2026 về Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước xã Tu Mơ Rông; đồng thời thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính, công khai dự toán và chấp hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định.

- Việc giao tài sản cho các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng được thực hiện tại Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về giao tài sản là cơ sở nhà, đất; Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về giao tài sản là xe ô tô; Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về giao tài sản công khác và Quyết định số 435/QĐ-UBND(CT) ngày 30/7/2026... Các đơn vị được giao tài sản có trách nhiệm sử dụng đúng mục đích, theo dõi, hạch toán, bảo quản, kiểm kê và báo cáo theo quy định.

3. Thực hiện nguyên tắc kiểm soát quyền lực

- UBND xã thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng thẩm quyền, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; phân công nhiệm vụ giữa người đứng đầu, các lãnh đạo xã, cơ quan chuyên môn, chủ đầu tư, bộ phận tài chính - kế toán và cá nhân được giao quản lý tài sản. Việc phân cấp, phân quyền gắn với theo dõi, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hồ sơ và trách nhiệm của từng cơ quan, cá nhân.

- Thực hiện công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức có liên quan trong tuyên truyền, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; công khai thu, chi ngân sách, các khoản vận động trong Nhân dân, quản lý đất đai, chính sách xã hội và những nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của Nhân dân. Các kênh tiếp công dân, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị được duy trì để phục vụ giám sát của Nhân dân.

4. Kiểm soát các quyết định, hành vi có nguy cơ tham nhũng, tiêu cực

4.1. Quản lý, sử dụng tài sản công

- UBND xã đang hiện đang quản lý 61 cơ sở nhà, đất, gồm 50 cơ sở kế thừa từ các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện Tu Mơ Rông trước đây; 07 cơ sở tiếp nhận từ các cơ quan Trung ương và 04 cơ sở tiếp nhận từ các cơ quan cấp tỉnh chuyển giao

về địa phương quản lý, xử lý. Sau khi tiếp nhận, UBND xã đã tổ chức kiểm tra hiện trạng, rà soát hồ sơ pháp lý, xác định nhu cầu sử dụng và xây dựng phương án bố trí, xử lý trên cơ sở phương án được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Đối với 13 cơ sở nhà, đất được chuyển giao theo Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 của UBND tỉnh, UBND xã đã xây dựng phương án xử lý, gồm: 03 cơ sở thực hiện theo hình thức cho thuê; 01 cơ sở tạm quản lý do xuống cấp, hư hỏng, nằm trong khu vực sạt lở để thực hiện thủ tục thanh lý tài sản trên đất; 07 cơ sở bố trí cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn xã quản lý, sử dụng; 02 cơ sở giao Phòng Tài chính - Công Thương quản lý, bố trí làm điểm sinh hoạt cộng đồng cho các thôn.

+ Đối với 04 cơ sở nhà, đất tiếp nhận từ cơ quan cấp tỉnh, UBND xã đã giao cho Trạm Y tế quản lý, sử dụng tại Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 10/4/2026. Đối với 07 cơ sở tiếp nhận từ các cơ quan Trung ương, UBND xã đã tổ chức tiếp nhận, rà soát và ban hành Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 30/7/2026 đề nghị giao, điều chuyển tài sản công để địa phương quản lý, xử lý.

- UBND xã đang quản lý, sử dụng 06 xe ô tô, gồm 02 xe phục vụ công tác chung và 04 xe chuyên dùng. Các xe được bố trí, quản lý và sử dụng phục vụ nhiệm vụ, đúng mục đích, đúng đối tượng. Máy móc, thiết bị được bố trí phục vụ quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và giải quyết thủ tục hành chính; việc quản lý, sử dụng cơ bản đúng mục đích và đáp ứng yêu cầu công tác.

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng, UBND xã thực hiện theo dõi, quản lý, hạch toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông theo Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. UBND xã được phân cấp quản lý 19 công trình thủy lợi, đang được khai thác, sử dụng và cơ bản đáp ứng nhu cầu nước tưới phục vụ sản xuất. Trên địa bàn xã có 18 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung và 01 công trình cấp nước sinh hoạt Trung tâm xã; UBND xã đã chỉ đạo kiểm tra, bàn giao cho Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã quản lý, vận hành, khai thác theo quy định.

- UBND xã đã thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 01/12/2025; ban hành Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 03/12/2025 và các văn bản phân công trách nhiệm, đơn đốc thực hiện; kiện toàn Ban Chỉ đạo Tổng kiểm kê tại Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 15/7/2026. Kết quả, 15/15 đơn vị thuộc diện kiểm kê đã hoàn thành Tổng kiểm kê tài sản công tại thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2026, đạt 100%. Kết quả được tổng hợp tại Báo cáo số 182/BC-UBND ngày 15/4/2026 và sử dụng để rà soát, đối chiếu, chuẩn hóa thông tin quản lý tài sản công.

- Về hồ sơ, thủ tục phê duyệt phương án xử lý, khai thác, UBND xã đã thực hiện theo Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên

quan. UBND xã và Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã đã ban hành các văn bản: Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 phê duyệt Kế hoạch quản lý, khai thác cơ sở nhà, đất; Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 phê duyệt đơn giá cho thuê nhà đối với các cơ sở nhà, đất giao Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã quản lý, khai thác; Thông báo số 94/TB-TTCUDVC ngày 27/7/2026 của Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã; Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 05/8/2026 về điều chỉnh đơn giá cho thuê lần thứ nhất và Thông báo số 95/TB-TTCUDVC ngày 06/8/2026; Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 18/8/2026 về điều chỉnh đơn giá cho thuê lần thứ 2 và Thông báo số 99/TB-TTCUDVC ngày 19/8/2026.

- Việc phê duyệt kế hoạch khai thác, đơn giá, điều chỉnh đơn giá và công khai thông báo cho thuê được thực hiện theo từng lần, bảo đảm trình tự, thủ tục. Tuy nhiên, đến thời điểm báo cáo, việc đưa các cơ sở nhà, đất dôi dư vào khai thác còn gặp khó khăn do địa bàn miền núi, quy mô thị trường nhỏ, nhu cầu thuê và khả năng khai thác hạn chế; mức giá cho thuê sau điều chỉnh vẫn còn tương đối cao so với mặt bằng và khả năng khai thác thực tế. Đây chủ yếu là nguyên nhân khách quan, phụ thuộc vào điều kiện thị trường và nhu cầu thực tế, không phải do chậm thực hiện hồ sơ, trình tự, thủ tục. UBND xã tiếp tục chỉ đạo công khai thông tin, rà soát nhu cầu và thực hiện các bước xử lý theo quy định, nhằm hạn chế tài sản bỏ trống, xuống cấp và lãng phí.

4.2. Mua sắm, đấu thầu

- UBND xã đã chỉ đạo xác định nhu cầu mua sắm trên cơ sở nhiệm vụ được giao, khả năng cân đối ngân sách, tiêu chuẩn, định mức và hiện trạng tài sản; thực hiện lập dự toán, phê duyệt và lựa chọn nhà thầu theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Đối với các dự án, công trình, việc lựa chọn nhà thầu được gắn với tiến độ triển khai và giải ngân vốn đầu tư công; yêu cầu công khai, minh bạch, không để xảy ra việc lợi dụng mua sắm, đấu thầu để vụ lợi, gây thất thoát, lãng phí.

- Từ 01/01/2026 đến thời điểm báo cáo, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã đã triển khai 07 gói thầu thuộc dự toán mua sắm, với tổng giá gói thầu 1.508,95 triệu đồng; tổng giá trúng thầu 1.503,875 triệu đồng; chênh lệch giảm 5,075 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ tiết kiệm khoảng 0,34%.

- Về hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: có 06 gói lựa chọn nhà thầu không qua mạng, tổng giá gói thầu 774 triệu đồng, tổng giá trúng thầu 774 triệu đồng, chủ yếu thực hiện theo hình thức chỉ định thầu; có 01 gói lựa chọn nhà thầu qua mạng theo hình thức chào hàng cạnh tranh, giá gói thầu 734,95 triệu đồng, giá trúng thầu 729,875 triệu đồng, chênh lệch giảm 5,075 triệu đồng.

- UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện theo dõi kết quả lựa chọn nhà thầu thông qua các chỉ tiêu về số lượng gói thầu, giá gói thầu, giá trúng thầu, mức chênh lệch, hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu; đồng thời yêu cầu hồ sơ mua sắm, đấu thầu phải bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, công khai, minh

bach, có khả năng kiểm tra, đối chiếu và phục vụ công tác tự giám sát, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Qua rà soát, tổng hợp đến thời điểm báo cáo, chưa phát hiện vụ việc mua sắm, đấu thầu có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực phải xử lý; chưa phát hiện trường hợp lợi dụng việc xác định nhu cầu, lập và phê duyệt dự toán, tổ chức lựa chọn nhà thầu hoặc thực hiện hợp đồng để vụ lợi, gây thất thoát, lãng phí.

4.3. Đầu tư, xây dựng

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư được giao năm 2026 là 74.855 triệu đồng. Đến ngày 12/8/2026 đã giải ngân 35.904 triệu đồng, đạt 47,97% kế hoạch vốn giao và đạt 48,06% kế hoạch vốn sau khi trừ 5% tiết kiệm. Cụ thể:

+ Nguồn ngân sách địa phương, gồm vốn phân cấp xây dựng cơ bản và vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất: kế hoạch 3.170 triệu đồng; đã giải ngân 1.575 triệu đồng, đạt 49,68%;

+ Dự án đường từ Quốc lộ 40B đi thôn 8, xã Đăk Pxi, đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông trước đây: kế hoạch vốn ngân sách Trung ương 57.700 triệu đồng; đã giải ngân 27.546 triệu đồng, đạt 47,74%;

+ Vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia kéo dài từ năm 2025 trở về trước: kế hoạch 3.371 triệu đồng; đã giải ngân 2.505 triệu đồng, đạt 74,29%;

+ Dự án Kè chống sạt lở bờ suối Đăk Ter: kế hoạch 10.000 triệu đồng; đã giải ngân 3.665 triệu đồng, đạt 36,65%;

+ Công trình Nâng cấp Quảng trường xã Tu Mơ Rông, hạng mục kè, mái taluy và các hạng mục khác: kế hoạch 613,55 triệu đồng; đã giải ngân 613,5 triệu đồng, đạt 99,99%.

- UBND xã chỉ đạo thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư, quyết định đầu tư, lựa chọn nhà thầu, thi công, nghiệm thu, thanh toán và quyết toán theo quy định; thường xuyên theo dõi, kiểm tra tiến độ, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả giải ngân.

- Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn xã không phát sinh nợ đọng đầu tư xây dựng; qua báo cáo chưa phát hiện vụ việc thất thoát, lãng phí hoặc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực trong đầu tư xây dựng phải xử lý.

4.4. Quản lý tài chính

- Công tác lập, phân bổ, quản lý và sử dụng dự toán được thực hiện theo nhiệm vụ và dự toán được cấp có thẩm quyền giao; các khoản thu, chi được theo dõi, hạch toán, công khai và quyết toán theo quy định. UBND xã chỉ đạo quản lý chặt chẽ thu, chi ngân sách; chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế; thực hiện chi đúng mục đích, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm và hiệu quả.

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã đến ngày 12/8/2026 là 131.779,11 triệu đồng. Trong đó, thu trên địa bàn 17.266,86/25.425 triệu đồng, đạt 67,90% dự toán tỉnh giao; thu ngân sách địa phương được hưởng 15.549,64/17.757 triệu đồng, đạt 87,56%; thu chuyển giao ngân sách 101.633,84 triệu đồng, gồm bổ sung cân đối 61.936,66 triệu đồng và bổ sung có mục tiêu 39.697,18 triệu đồng; thu nộp trả ngân sách nhà nước 454,38 triệu đồng; thu chuyển nguồn 12.316,22 triệu đồng; thu kết dư năm trước chuyển sang 107,79 triệu đồng.

- Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 12/8/2026 là 85.048,58/156.251,43 triệu đồng, đạt 54,43% nhiệm vụ chi năm 2026. Việc chi trả tiền lương và các chế độ, chính sách khác cho cán bộ, công chức được thực hiện qua tài khoản, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Qua báo cáo chưa phát hiện trường hợp vi phạm trong quản lý tài chính, ngân sách có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực phải xử lý.

5. Trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu và cán bộ có thẩm quyền

5.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng: Cấp ủy quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với quản lý tài chính, ngân sách và tài sản công; chỉ đạo thực hiện công khai, minh bạch, chế độ, tiêu chuẩn, định mức và tăng cường tự kiểm tra tại các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm. Nội dung quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công được lồng ghép trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm nêu gương.

5.2. Đối với người đứng đầu

- Người đứng đầu UBND xã chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành, phân công nhiệm vụ và kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức; gắn trách nhiệm quản lý tài chính, tài sản công với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. UBND xã đã chỉ đạo tiếp nhận, rà soát, kiểm kê, phân loại và giao tài sản; thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo Tổng kiểm kê; phân công, đôn đốc 15/15 đơn vị hoàn thành kiểm kê.

- Đối với nhà, đất dôi dư, UBND xã giao Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã tiếp nhận, quản lý, bảo vệ và tổ chức khai thác; giao Phòng Tài chính - Công Thương tham mưu rà soát hồ sơ pháp lý, hiện trạng, phương án xử lý và đơn giá cho thuê. Đến thời điểm báo cáo chưa phát sinh trường hợp phải xử lý trách nhiệm người đứng đầu do để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, thất thoát, lãng phí trong phạm vi quản lý.

5.3. Đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức: Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cơ bản thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền; chấp hành quy trình, quy định trong quản lý tài chính, tài sản; thực hiện công khai, minh bạch, quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ và các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các cơ quan, đơn vị được giao tài sản chịu trách nhiệm trực tiếp

trong quản lý, sử dụng đúng mục đích, theo dõi, hạch toán, kiểm kê, công khai và báo cáo tình hình sử dụng tài sản.

6. Công tác kiểm tra, giám sát:

- UBND xã duy trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo tăng cường tự kiểm tra nội bộ tại các lĩnh vực tài chính, ngân sách, tài sản công, mua sắm, đầu tư xây dựng, đất đai và giải quyết thủ tục hành chính. Việc tiếp nhận, sắp xếp, giao, điều chuyển, khai thác và xử lý cơ sở nhà, đất được lập hồ sơ, ban hành quyết định và theo dõi theo từng nhóm tài sản.

- UBND xã đã thực hiện kiểm tra, rà soát hiện trạng tài sản khi tiếp nhận, bàn giao; tổ chức Tổng kiểm kê tại 15/15 đơn vị; theo dõi việc ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công. Đối với đầu tư công, UBND xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân; tính đến ngày 12/8/2026 không phát sinh nợ đọng đầu tư xây dựng.

- Chủ tịch UBND xã đã ban hành Thông báo số 03/TB-UBND ngày 01/01/2026 về lịch tiếp công dân năm 2026; việc tiếp công dân được thực hiện định kỳ vào thứ Năm hằng tuần. Trong thời gian qua, UBND xã không tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

- Qua công tác theo dõi, tự kiểm tra và tổng hợp đến thời điểm báo cáo, chưa phát hiện trường hợp có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý; không phát sinh vụ án tham nhũng, tiêu cực; không phát sinh việc thu hồi tiền, tài sản trong vụ án tham nhũng; chưa phát sinh trường hợp xử lý trách nhiệm người đứng đầu do để xảy ra tham nhũng.

III. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và lồng ghép trong thực hiện nhiệm vụ thường xuyên. Việc công khai, minh bạch, chấp hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và trách nhiệm của người đứng đầu được chú trọng.

- Công tác tiếp nhận, giao, kiểm kê, theo dõi và xây dựng phương án xử lý tài sản sau sắp xếp được triển khai tương đối đồng bộ. UBND xã đã hoàn thành Tổng kiểm kê tại 15/15 đơn vị; các cơ quan, đơn vị đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; tài sản được giao cơ bản phục vụ đúng mục đích và đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Công tác quản lý thu, chi ngân sách và vốn đầu tư công được theo dõi bằng số liệu cụ thể; một số nguồn vốn có tỷ lệ giải ngân khá; địa phương không phát sinh nợ đọng đầu tư xây dựng. UBND xã đã chủ động xây dựng phương án khai thác

nhà, đất dôi dư, phê duyệt kế hoạch, đơn giá, hai lần điều chỉnh đơn giá và công khai thông báo cho thuê nhằm phòng ngừa tài sản bỏ trống, xuống cấp, thất thoát, lãng phí.

2. Hạn chế, khuyết điểm

- Việc triển khai Quy định số 189-QĐ/TW chủ yếu được thực hiện bằng hình thức lồng ghép, chưa ban hành kế hoạch hoặc văn bản chuyên đề riêng; việc thống kê riêng số cuộc, số người được quán triệt Quy định chưa đầy đủ. Công tác tự kiểm tra, tự phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ còn mang tính tổng hợp.

- Tiến độ giải ngân chung còn có tỷ lệ thấp. Việc tổng hợp số liệu về từng gói mua sắm, đấu thầu, kết quả tự kiểm tra chuyên đề và xử lý kiến nghị sau kiểm tra chưa được chuẩn hóa trong báo cáo định kỳ.

- Hồ sơ pháp lý của một số cơ sở nhà, đất được hình thành qua nhiều thời kỳ, bàn giao qua nhiều cơ quan, đơn vị nên còn thiếu, thất lạc hoặc chưa đồng bộ. Công tác quản lý hồ sơ còn chưa chặt chẽ.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Tổ chức bộ máy, phạm vi nhiệm vụ và khối lượng tài sản được giao quản lý có nhiều thay đổi sau sắp xếp; tài sản được hình thành từ nhiều nguồn, nhiều thời kỳ, làm tăng thời gian rà soát, đối chiếu, hoàn thiện hồ sơ và cập nhật số liệu. Một số quy định chuyên ngành cần tiếp tục được hướng dẫn phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; cán bộ tham mưu công tác phòng, chống tham nhũng và quản lý tài sản công phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ.

- Địa bàn xã miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, quy mô thị trường nhỏ, nhu cầu thuê và khả năng khai thác tài sản công hạn chế. Mặc dù UBND xã đã thực hiện đầy đủ hồ sơ, trình tự, thủ tục và ba lần điều chỉnh đơn giá cho thuê. Đây chủ yếu là nguyên nhân khách quan, phụ thuộc điều kiện thị trường và nhu cầu thực tế trên địa bàn.

4. Để khắc phục những hạn chế nêu trên, trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ Quy định số 189-QĐ/TW; tăng cường tự kiểm tra đối với các lĩnh vực tài chính, ngân sách, tài sản công, mua sắm, đấu thầu và đầu tư xây dựng. Đồng thời, chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, cập nhật, chuẩn hóa số liệu tài sản công; theo dõi tiến độ xử lý nhà, đất dôi dư, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; kịp thời tham mưu xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị Các Sở ngành tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ địa phương xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp; nghiên cứu giải pháp phù hợp đối với tài sản

công tại địa bàn miền núi có nhu cầu thuê, khai thác thấp, nhằm hạn chế tình trạng tài sản bỏ trống, xuống cấp và lãng phí.

2. Đề nghị tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ cấp xã về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; mua sắm, đấu thầu; kiểm soát xung đột lợi ích và kỹ năng tự kiểm tra, nhận diện nguy cơ tham nhũng, tiêu cực.

Trên đây là Báo cáo kết quả tự giám sát việc thực hiện Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công của UBND xã Tu Mơ Rông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Tài chính – Công thương;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đăng Khoa